

Số: 08/2025/QĐST-LĐ

TP Hải Dương, ngày 30 tháng 5 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG - TỈNH HẢI DƯƠNG

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Nguyễn Diệu Linh

Thư ký phiên họp: Bà Phạm Thu Hà - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương tham gia phiên họp: Ông Phạm Minh Việt - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 5 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 10/2025/TLST-VLĐ ngày 22 tháng 4 năm 2025 về việc: Tuyên bố hợp đồng lao động vô hiệu theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 31/2025/QĐST-VLĐ ngày 06 tháng 5 năm 2025, Quyết định hoãn phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 41/2025/QĐST-VLĐ ngày 13 tháng 5 năm 2025 gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

1. **Người yêu cầu:** Bà **Phạm Thị P**, sinh năm 1972. Trú tại số 32 phố D, thị trấn G, huyện G, tỉnh Hải Dương (vắng mặt).

2. **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

2.1. **Công ty cổ phần C.**

Địa chỉ trụ sở chính: số 343 T1, phường T2, quận H, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Anh T3 - Giám đốc (vắng mặt).

2.2. Bà **Phạm Thị T**, sinh năm 1966.

Trú tại số 30 phố D, thị trấn G, huyện G, tỉnh Hải Dương (vắng mặt).

2.3. **Bảo hiểm xã hội tỉnh H1.** Địa chỉ số 7 đường Thanh Niên, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Trần Thị H2 - Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lương Hoàng H3 - Phó Trưởng phòng Quản lý thu - sổ, thẻ. (Có mặt).

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Tại đơn yêu cầu và trong quá trình giải quyết việc dân sự, người yêu cầu bà Phạm Thị P trình bày:

Vào tháng 12/2012, khi bà Phạm Thị P đang làm công nhân tại Công ty TNHH Shints BVT (địa chỉ KDC Phú Tảo, phường Thạch Khôi, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương) đã cho bà Phạm Thị T mượn chứng minh nhân dân để ký hợp đồng lao động với Công ty cổ phần C (địa chỉ phường Tân Hưng, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương). Bà T làm việc tại Công ty cổ phần C từ tháng 12/2012 đến tháng 9/2017 với danh nghĩa tên của bà Phạm Thị P. Do Công ty cổ phần C và Công ty TNHH Shints BVT đều tham gia đóng bảo hiểm bắt buộc cho người lao động nên bà P có 02 sổ bảo hiểm xã hội mã 8698001634 và 3013003051. Trong khi bà P không làm việc tại Công ty cổ phần C thời gian nào.

Nay bà P nhận thức việc bà T mượn hồ sơ tư pháp của bà để ký kết hợp đồng lao động với Công ty cổ phần C là gian dối, vi phạm nguyên tắc trung thực khi ký kết hợp đồng lao động. Do vậy, bà P đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương tuyên bố: Hợp đồng lao động giữa Công ty cổ phần C với bà Phạm Thị P (do bà Phạm Thị T ký) là vô hiệu và giải quyết hậu quả của Hợp đồng lao động vô hiệu theo quy định pháp luật, điều chỉnh thông tin nhân thân của Phạm Thị P trên sổ bảo hiểm mã số 3013003051 thành thông tin nhân thân của bà Phạm Thị T.

Quá trình giải quyết vụ việc, những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trình bày:

Bà Phạm Thị T trình bày: Vào tháng 12/2012, bà mượn chứng minh nhân dân của bà Phạm Thị P để ký Hợp đồng lao động số 02060703/2012/HĐLĐ/CLNM ngày 01/12/2012 vào làm công nhân tại Công ty cổ phần C tại địa chỉ: Xã Tân Hưng (nay là Phường Tân Hưng), thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương, thời hạn làm việc là 36 tháng từ ngày 01/12/2012 đến ngày 30/11/2015. Đến ngày 01/3/2014, bà T ký Phụ lục Hợp đồng lao động với Công ty cổ phần C với tên bà Phạm Thị P. Mặc dù thời hạn của Hợp đồng là 03 năm, tức đến ngày 30/11/2015 là hết hạn hợp đồng nhưng bà vẫn tiếp tục làm việc tại công ty cho đến ngày 20/9/2017, Công ty có Quyết định về việc chấm dứt hợp đồng lao động số 33/2017/CL-QĐ với bà Phạm Thị P. Ngày 01/11/2017, bà T đã ký Hợp đồng lao động số 02061265/2017/HĐLĐ/CLNM với Công ty cổ phần C theo đúng thông tin nhân thân của mình. Quá trình làm việc từ ngày 01/12/2015 đến ngày 30/9/2017, bà cam đoan có làm việc tại Công ty cổ phần C nhưng không nhớ có ký Hợp đồng lao động không hay hai bên chỉ thỏa thuận bằng miệng.

Do thời gian bà T làm việc tại Công ty cổ phần C với tên ghi trong hợp đồng lao động là Phạm Thị P và thời gian bà P làm việc với Công ty TNHH Shints BVT đều tham gia đóng bảo hiểm cho người tên Phạm Thị P dẫn đến với thông tin cá nhân của bà Phạm Thị P tồn tại 02 số Bảo hiểm xã hội mã số sổ 8698001634 và mã số sổ 3013003501.

Bà T nhất trí với yêu cầu của bà P đề nghị Tòa án tuyên bố Hợp đồng lao động, Phụ lục Hợp đồng lao động giữa người lao động tên Phạm Thị P (do bà Phạm Thị T ký) và người sử dụng lao động là Công ty cổ phần C vô hiệu. Về giải quyết hậu quả pháp lý của hợp đồng lao động vô hiệu, bà T đề nghị điều chỉnh thông tin nhân thân của bà Phạm Thị P trên sổ bảo hiểm mã số sổ 3013003501 thành thông tin nhân thân của bà Phạm Thị T. Bà T không yêu cầu giải quyết quyền lợi bảo hiểm trong thời gian làm việc tại Công ty cổ phần C.

Quá trình giải quyết vụ việc, Tòa án đã tiến hành tổng đạt, niêm yết các văn bản tố tụng cho Công ty cổ phần C theo quy định pháp luật. Đến nay, Tòa án không nhận được văn bản ghi ý kiến của Công ty cổ phần C đối với yêu cầu của bà P. Theo nội dung cung cấp của ông Nguyễn Hữu Diện trước đây làm việc tại phòng hành chính tổng hợp Công ty cổ phần C và trưởng khu dân cư Liễu Tràng, phường Tân Hưng, thành phố Hải Dương là ông Nguyễn Văn Hùng xác định công ty đã chấm dứt hoạt động vào khoảng cuối năm 2019 đầu năm 2020, hiện nay trụ sở công ty đã được Công ty TNHH một thành viên xuất nhập khẩu gỗ Hải Dương thuê lại.

Đại diện Bảo hiểm xã hội tỉnh H1 trình bày:

Căn cứ vào dữ liệu quản lý của cơ quan Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm xã hội tỉnh H1 cung cấp quá trình tham gia BHXH, BHYT, BHTN của bà Phạm Thị P tại 02 mã số BHXH là 8698001634 và 3013003501.

Số sổ 3013003501 có quá trình tham gia BHXH, BHYT, BHTN từ tháng 12/2012 đến tháng 9/2017 tại Công ty cổ phần C, thôn Liễu Tràng, phường Tân Hưng, thành phố Hải Dương. Tuy nhiên, Công ty cổ phần C là đơn vị sử dụng lao động nợ đọng kéo dài, hiện nay đã tạm dừng hoạt động sản xuất kinh doanh. Đơn vị mới hoàn thành số tiền phải đóng BHXH, BHYT, BHTN cho người lao động đến hết tháng 10/2013.

Số sổ 8698001634 có quá trình tham gia từ tháng 6/1994 đến tháng 7/2006 tại Công ty cổ phần Giấy Hải Dương, từ tháng 4/2008 đến tháng 6/2023 tại Công ty TNHH Shints BVT. Hiện đang bảo lưu thời gian tham gia BHXH. Thời gian tham gia bảo hiểm thất nghiệp đã giải quyết hưởng trợ cấp thất nghiệp theo Quyết định số 10871/QĐ-TBXH ngày 28/8/2023. Bảo hiểm xã hội tỉnh Hải Dương đề nghị Tòa án căn cứ theo đúng quy định pháp luật để giải quyết hậu

quả sau khi tuyên bố hợp đồng vô hiệu đảm bảo tính khả thi khi thi hành phán quyết. Sau khi có kết luận của Tòa án, căn cứ chức năng, nhiệm vụ tổ chức thực hiện chính sách BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ - BNN cho người lao động, BHXH tỉnh Hải Dương sẽ thực hiện theo đúng quy định.

Tại phiên họp: Người đại diện theo ủy quyền của Bảo hiểm xã hội tỉnh Hải Dương giữ nguyên quan điểm đã trình bày nêu trên. Đề nghị Tòa án giải quyết vụ việc theo quy định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương phát biểu về việc tuân theo và chấp hành quy định của pháp luật tố tụng dân sự của Thẩm phán, thư ký phiên họp, các đương sự trong quá trình giải quyết việc dân sự. Đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương chấp nhận yêu cầu của bà Phạm Thị P tuyên bố hợp đồng lao động, Phụ lục Hợp đồng lao động giữa người lao động tên Phạm Thị P và Công ty cổ phần C (nhưng do bà Phạm Thị T ký kết) từ ngày 01/12/2012 đến ngày 30/9/2017 là vô hiệu và giải quyết hậu quả của hợp đồng lao động vô hiệu điều chỉnh các thông tin nhân thân tại sổ bảo hiểm số 3013003501 về đúng tên bà Phạm Thị T. Bà P phải chịu lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương nhận định:

[1] Về tố tụng:

Về thẩm quyền giải quyết: Bà Phạm Thị P có yêu cầu tuyên bố các Hợp đồng lao động, Phụ lục Hợp đồng lao động giữa người lao động tên Phạm Thị P (do bà Phạm Thị T ký) và Công ty cổ phần C vô hiệu và giải quyết hậu quả của hợp đồng vô hiệu. Trong đó, nơi giao kết/thực hiện hợp đồng tại phường Tân Hưng, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương nên thuộc thẩm quyền giải quyết của TAND thành phố Hải Dương theo quy định tại điểm v khoản 2 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về sự vắng mặt của đương sự: Người yêu cầu; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là bà Phạm Thị T vắng mặt đã có quan điểm xin vắng mặt; Công ty cổ phần C được triệu tập họp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt không lý do. Căn cứ khoản 2, 3 Điều 367 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành phiên họp vắng mặt những người trên.

[2]. Về nội dung:

[2.1]. Xét yêu cầu tuyên bố các hợp đồng lao động vô hiệu: Các đương sự chỉ cung cấp được Hợp đồng lao động số 02060703/2012/HĐLĐ/CLNM ngày 01/12/2012 có thời hạn làm việc là 36 tháng từ ngày 01/12/2012 đến ngày

30/11/2015. Song căn cứ lời khai của các đương sự, Quyết định về việc chấm dứt hợp đồng lao động số 33/2017/CL-QĐ ngày 20/9/2017 của Công ty cổ phần C với bà Phạm Thị P và quá trình tham gia bảo hiểm xã hội có cơ sở xác định Công ty cổ phần C ký hợp đồng lao động, Phụ lục Hợp đồng lao động đứng tên bà Phạm Thị P (do bà Phạm Thị T ký) từ ngày 01/12/2012 đến ngày 30/9/2017.

Việc bà T mượn hồ sơ tư pháp để xin việc và đứng tên bà P để giao kết hợp đồng lao động với Công ty cổ phần C là giả mạo khi giao kết hợp đồng. Do đó, yêu cầu của bà P đề nghị Tòa án tuyên bố Hợp đồng lao động, Phụ lục Hợp đồng lao động giữa người lao động tên Phạm Thị P và Công ty cổ phần C (nhưng do bà Phạm Thị T ký kết) vô hiệu là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

[2.2]. Về hậu quả của hợp đồng lao động vô hiệu:

Căn cứ khoản 2 Điều 51 Bộ luật Lao động năm 2019, Điều 10 Nghị định 145/2020/NĐ-CP ngày 14/12/2020 của Chính Phủ xét thấy mặc dù có sự lừa dối khi ký kết hợp đồng lao động giữa bà Phạm Thị T (lấy tên bà Phạm Thị P) với Công ty cổ phần C nhưng thực tế bà T có làm việc tại Công ty này và được Công ty tham gia bảo hiểm từ tháng 12/2012 đến tháng 9/2017 theo sổ sổ bảo hiểm là 3013003501. Do vậy, cần giao cho các cơ quan chức năng có liên quan điều chỉnh thông tin nhân thân của bà Phạm Thị P trên sổ bảo hiểm 3013003501 thành thông tin nhân thân của bà Phạm Thị T. Bà Phạm Thị P, bà Phạm Thị T có quyền liên hệ với Bảo hiểm xã hội tỉnh Hải Dương để làm thủ tục điều chỉnh thông tin nhân thân trên sổ bảo hiểm xã hội số là 3013003501 từ Phạm Thị P thành Phạm Thị T. Ngoài ra, bà Phạm Thị T không yêu cầu giải quyết các quyền lợi bảo hiểm trong quá trình làm việc tại Công ty cổ phần C từ ngày 01/12/2012 đến ngày 30/9/2017 nên Tòa án không xem xét giải quyết.

[3]. Về lệ phí: Người yêu cầu phải chịu lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định tại khoản 1 Điều 149 Bộ luật Tố tụng dân sự, khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 33, điểm d khoản 2 Điều 35, điểm v khoản 2 Điều 39, khoản 1 Điều 149, khoản 2, 3 Điều 367, Điều 370, 371, 372, 401, 402 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 122, 127, 132 Bộ luật Dân sự năm 2005; Điều 29 Bộ luật Lao động năm 1994; Điều 52 Bộ luật Lao động 2012; Điều 15, 16, 49, 50, 51 Bộ luật Lao động năm 2019; Điều 10 Nghị định số 145/2020/NĐ-CP ngày 14/12/2020 của Chính Phủ; khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

1. Chấp nhận yêu cầu của bà Phạm Thị P: Tuyên bố các Hợp đồng lao động, Phụ lục Hợp đồng lao động giữa người lao động tên Phạm Thị P (ngày sinh 08/08/1972, số CMND: 142541284) và Công ty cổ phần C (nhưng do bà Phạm Thị T ký kết) từ ngày 01/12/2012 đến ngày 30/9/2017 là vô hiệu.

2. Giải quyết hậu quả của hợp đồng vô hiệu: Giao cho các cơ quan chức năng có liên quan điều chỉnh các thông tin nhân thân tại sổ bảo hiểm số 3013003501 từ Phạm Thị P thành Phạm Thị T. Bà Phạm Thị P, bà Phạm Thị T có quyền liên hệ với Bảo hiểm xã hội tỉnh Hải Dương để làm thủ tục điều chỉnh các thông tin nhân thân trên sổ bảo hiểm xã hội số 3013003501 từ Phạm Thị P thành Phạm Thị T.

3. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Bà Phạm Thị P phải chịu 300.000đ lệ phí giải quyết việc dân sự nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp 300.000đ theo Biên lai số 0001369 ngày 22/4/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương. Bà P đã thực hiện xong nghĩa vụ nộp lệ phí.

4. Về quyền kháng cáo, kháng nghị: Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (Bảo hiểm xã hội tỉnh Hải Dương) có mặt được quyền kháng cáo quyết định trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra Quyết định. Người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên họp có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc ngày quyết định được thông báo, niêm yết. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:

- VKSND TP Hải Dương;
- Chi cục THADS TP Hải Dương;
- Người yêu cầu;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Nguyễn Diệu Linh

